

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2014

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí (Công ty);

- Căn cứ tình hình hoạt động và báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu Khí (BKS) xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 các nội dung sau:

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát.

A. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty hiện có 03 thành viên (02 chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm) bao gồm:

- Bà Lý Thu Vân: Trưởng ban
- Bà Đinh Thị Nhung: Thành viên
- Bà Hà Thị Thanh Hậu: Thành viên

B. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013.

Trong năm 2013, BKS đã triển khai các hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Một số hoạt động cụ thể của BKS :

- Lập kế hoạch công tác năm 2013, xây dựng chương trình kiểm tra giám sát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, hàng quý tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát để đánh giá hoạt động của Công ty và xây dựng các nội dung làm việc tiếp theo.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban điều hành Công ty trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013.



- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản đảm bảo phù hợp với quy trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty và các đơn vị thành viên, thu quản lý của đơn vị kiểm toán phát hành để đảm bảo báo cáo phản ánh trung thực chính xác hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính tại thời điểm lập báo cáo.

- Tham gia các cuộc họp định kỳ, bất thường của HĐQT và các buổi giao ban tháng/ quý của Ban điều hành.

- Phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành, các phòng trong Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát toàn diện các đơn vị phụ thuộc, các đơn vị thành viên của Công ty.

Và các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.

- Định kỳ hàng quý, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp để đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đề ra phương hướng kế hoạch cho quý tới trên cơ sở các mục tiêu, định hướng của Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị.

- Trong các trường hợp đột xuất, HĐQT đã tổ chức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản và ban hành các nghị quyết, quyết định để Ban điều hành có cơ sở thực hiện. Các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT đều được thực hiện nghiêm chỉnh, đúng luật. Hoạt động của HĐQT luôn thể hiện tính công khai, minh bạch, BKS đánh giá cao tính năng động, dân chủ và thẳng thắn của các thành viên HĐQT trong việc đưa ra các chủ trương nhằm thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ 2013 đã giao.

- Ban điều hành căn cứ nghị quyết, quyết định của HĐQT triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời để đạt được kết quả tốt nhất, đảm bảo tuân thủ điều lệ của công ty và chấp hành nghiêm chỉnh luật Doanh nghiệp. Trên cơ sở các nghị quyết của HĐQT, đồng thời tùy thuộc vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Giám đốc Công ty phân công công việc cho các thành viên trong Ban Giám đốc theo từng lĩnh vực chuyên môn, yêu cầu và tính chất của từng vụ việc.

- HĐQT và Ban điều hành trong năm đã có một số hành động tích cực, tiết kiệm chi phí như cắt giảm chi phí lương, thoái vốn tại một số đơn vị kinh doanh không hiệu quả, tích cực tìm kiếm khách hàng thuê nhà tại Trảng Thi và Trung tâm Thương Mại và Dịch vụ Móng Cái, bám sát tiếp cận các chủ đầu tư, tổng thầu để tiếp thị cung cấp vật tư vào các dự án.

Tuy nhiên trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh còn một số tồn tại:

- Hiệu quả sử dụng vốn không cao, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận không hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Công tác thu hồi công nợ không thu được như mong muốn, số công nợ quá hạn thu được trong năm thấp.

- Các đơn vị thành viên hoạt động không hiệu quả, hầu hết là lỗ.

- Các hợp đồng thương mại doanh số cao nhưng tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu rất thấp không đủ bù đắp chi phí.

- Trong năm 2013, Công ty chưa thu xếp được nguồn tài chính để chi trả 50% cổ tức năm 2011 và cổ tức năm 2012 như kế hoạch.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

A. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013.

Ban kiểm soát nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trình Đại hội.

- Các chỉ tiêu chủ yếu:

+ Tổng doanh thu hợp nhất: 783,95 tỷ đạt 75% kế hoạch (trong đó Doanh thu công ty mẹ: 417,20 tỷ đạt 56% kế hoạch).

+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 3,45 tỷ đạt 22% so với kế hoạch (trong đó Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ: 9,06 tỷ đạt 60% kế hoạch).

+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 3,05 tỷ đạt 24% so với kế hoạch (trong đó Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: 9,06 tỷ đạt 72% kế hoạch).

Năm 2013, khi Công ty xây dựng kế hoạch có doanh thu từ hoạt động kinh doanh sơ sọi dự kiến 300 tỷ, tuy nhiên trên thực tế mặt hàng sơ sọi không triển khai được do đó doanh thu của Công ty mẹ không đạt chỉ tiêu kế hoạch (56%) đồng thời hầu hết các Công ty con đều không hoàn thành kế hoạch, chỉ có Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Sài Gòn hoàn thành kế hoạch, dẫn đến chỉ tiêu doanh thu toàn Công ty không đạt kế hoạch đề ra.

Lãi gộp từ hoạt động sản xuất kinh doanh không cao, tỷ lệ lợi nhuận gộp/doanh thu thuần là 5,4% không bù đắp được các chi phí quản lý, chi phí bán hàng, chi phí lãi vay.... Trong khi đó các đơn vị thành viên hầu hết hoạt động không có lãi (trừ Công ty CP Sơn Dầu khí Việt Nam là đơn vị không bị lỗ nhưng lãi không đáng kể) làm cho lợi nhuận toàn Công ty không cao và không đạt kế hoạch đề ra.

- Công tác đầu tư:

Trong năm 2013, Công ty đã thực hiện một số công việc sau:

+ Giải thể chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh, giải thể Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Việt Nam.

+ Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Miền Bắc Việt Nam (là Công ty con của Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Việt Nam) từ 51,6% xuống còn 34,58%, trở thành công ty liên kết.

+ Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác cảng Phước An (10% vốn điều lệ tương đương 50 tỷ đồng).

+ Ký hợp đồng hợp tác đầu tư tại khu đất Tràng Thi và Đông Anh, tuy nhiên trong năm do các điều kiện khách quan nên hoạt động hợp tác chưa được triển khai.

+ Triển khai thực hiện việc chuyển nhượng Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái: thẩm định giá trị tài sản, tìm kiếm khách hàng...

+ Chưa thực hiện việc niêm yết cổ phiếu của Công ty lên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

B. Về kết quả thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2013.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất toàn hệ thống đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

- Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh một cách đầy đủ và minh bạch hoạt động tài chính năm 2013.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế thực hiện đúng theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

+ Tổng tài sản hợp nhất toàn Công ty: 924,92 tỷ đồng giảm 9,05% so với năm 2012(tổng tài sản Công ty mẹ: 775,69 tỷ đồng giảm 6,81% so với năm 2012) trong đó:

- Tài sản ngắn hạn toàn Công ty: **661,59 tỷ đồng**(Công ty mẹ: 517,31 tỷ đồng).
- Tài sản dài hạn toàn Công ty: **263,32 tỷ đồng** (Công ty mẹ: 258,38 tỷ đồng).

+ Tổng nguồn vốn hợp nhất toàn Công ty: **924,92 tỷ đồng** giảm 9,05% so với năm 2012 (Tổng nguồn vốn Công ty mẹ: **775,69 tỷ đồng** giảm 6,81% so với năm 2012) trong đó:

- Nợ phải trả toàn Công ty: **479,13 tỷ đồng** (Công ty mẹ: **360,86 tỷ đồng**).
- Vốn chủ sở hữu toàn Công ty: **399,46 tỷ đồng** (Công ty mẹ: **414,82 tỷ đồng**).

+ Công nợ phải thu toàn Công ty: 540,24 tỷ đồng, (trong đó Công nợ phải thu Công ty mẹ 458,64 tỷ đồng).

+ Công nợ phải trả toàn Công ty: 479,13 tỷ (trong đó Công nợ phải trả Công ty mẹ 360,86 tỷ).

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 2,3%.

+ Hệ số khả năng thanh toán nhanh: 0,07 lần.

+ Hệ số khả năng thanh toán hiện thời 1,46 lần.

Như vậy Công ty không có khả năng thanh toán nhanh, tuy nhiên khả năng thanh toán hiện thời vẫn đảm bảo.

Việc tổng tài sản và tổng nguồn vốn của Công ty giảm là do trong năm Công ty đã thực hiện việc thoái vốn tại 02 Công ty: Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Miền Bắc Việt Nam và Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác cảng Phước An.

Công nợ phải thu toàn Công ty giảm 2,4% so với năm 2012, tuy nhiên Công nợ phải thu Công ty mẹ tăng 1,03% so với năm 2012, trong đó công nợ quá hạn toàn Công ty là: 433,4 tỷ chiếm 80,22% tổng số công nợ (Công nợ quá hạn Công ty mẹ: 339,36 tỷ chiếm 73,99% tổng số công nợ). Tỷ lệ nợ phải thu/vốn chủ sở hữu là 135,24%. Tại thời điểm báo cáo Công ty đã thực hiện việc trích lập dự phòng các khoản công nợ quá hạn 51,05 tỷ (trong đó Công ty mẹ trích lập: 36,97 tỷ đồng).

C. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông.

- Việc phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT và Ban Giám đốc được duy trì thường xuyên. BKS cũng đã nhận được đầy đủ các thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- BKS đã thông báo tới HĐQT, Ban Giám đốc Quy chế làm việc, Phân công công việc của các thành viên trong Ban, Kế hoạch kiểm tra giám sát.

- Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để thực thi công việc.

- Trong năm Ban kiểm soát có nhận được ý kiến của 01 cổ đông, BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc xem xét cũng như tiếp thu tích cực ý kiến của cổ đông.

D. Kế hoạch hoạt động năm 2014 của BKS.

Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty và các cổ đông.



- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2014. Giám sát việc thực hiện các chính sách pháp luật của Nhà nước, văn bản của các Bộ Ban ngành, quy chế quy định của Công ty, và Nghị quyết của HĐQT.

- Lập kế hoạch giám sát tại Văn phòng Công ty và các đơn vị thành viên. Phối hợp với Ban kiểm soát tại các Công ty con.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch năm 2014 sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Giám sát toàn bộ hoạt động tại Công ty: công tác tổ chức, công tác tài chính kế toán, công tác đầu tư, công tác kinh doanh, công tác tái cấu trúc ...

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính quý, năm, báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc. Phân tích và đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

- Giám sát việc xử lý và thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản nợ quá hạn.

- Lập báo cáo của Ban kiểm soát gửi HĐQT, Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định trên cơ sở tuân thủ những quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và các quy định của pháp luật.

E. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với HĐQT và Ban Giám đốc.

- Tích cực và quyết liệt hơn nữa trong công tác thu hồi công nợ đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn kéo dài và đã được khởi kiện ra tòa.

- Trong công tác thực hiện chuyển nhượng vốn và hợp tác đầu tư cần đẩy nhanh tiến độ đảm bảo bảo toàn được nguồn vốn của Công ty.

- Thực hiện phương án chi trả cổ tức cho cổ đông theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 kính trình Đại hội.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Cổ đông PVMACHINO;

- Lưu VT, BKS.

